TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 82/2019/QĐST - HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994

Nơi ĐKHK: Thôn Y, xã Y, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

Nơi ở: Thôn B, xã Đ, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Bị đơn: Anh Lê Thế B, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thế B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Thế B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Thế B trực tiếp nuôi con chung là Lê Ngọc A, sinh ngày 23/5/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị D được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị D thực hiện quyền này. Tuy nhiên, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của đương sự và quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2016/0002787 ngày 08/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị Nguyễn Thị D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA huyện Yên Dũng;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Oanh